TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 48/2023/HS-ST
Ngày 06 tháng 9 năm 2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Văn Hào.
2. Bà Phan Thị Thanh Thủy.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị An - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST-HS ngày 25/8/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Khắc Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 28 tháng 8 năm 1996 tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Khắc T, sinh năm 1974; con bà Trần Thị H, sinh năm 1978; vợ, con: chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 31/5/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 25/2021/HS-ST. Chấp hành xong bản án ngày 16/11/2021; nhân thân: Ngày 10/4/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 04 (bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm theo bản án số 35/2019/HS-PT, chấp hành xong bản án ngày 10/4/2020; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/7/2023 đến nay (có mặt).

- Bị hại:

+ Trường Trung học cơ sở Đ2.

Người đại diện: Bà Hồ Thị N, sinh năm 1976.

Chức vụ: Hiệu trưởng.

Trú tại: Xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

+ Trường Trung học phổ thông Đ2

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Văn T1, sinh năm 1978.

Chức vụ: Phó Hiệu trưởng.

Trú tại: Xóm G, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).
+ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1949.
Trú tại: Xóm I, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
Anh Nguyễn Đình V, sinh năm 1995.
Nơi ĐKHKTT: Xóm X, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.
Chỗ ở hiện nay: Xóm H, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).
- Người chứng kiến: Ông Lưu Văn Q, sinh năm 1966.
Trú tại: Xóm H, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 02/4/2023 đến ngày 05/4/2023, Nguyễn Khắc Đ đã thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã T, tỉnh Nghệ An, cụ thể các lần như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/4/2023, Nguyễn Khắc Đ một mình đi bộ đến trường Trung học cơ sở Đ2 thuộc xóm X, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An để trộm cắp tài sản. Sau khi quan sát thấy không có người bảo vệ, Đ mở cổng chính của nhà trường đi đến dãy nhà bên phải sát với sân khấu của trường, phát hiện cửa phòng thực hành Lý - Công nghệ không khóa, Nguyễn Khắc Đ mở cửa đi vào trong phòng lục lọi, tìm kiếm tài sản thì phát hiện có một chiếc âm ly nhãn hiệu TECNEX màu đen đã qua sử dụng của trường Trung học cơ sở Đ2, Đ lấy trộm chiếc âm ly trên rồi đưa về khu vực gần nhà của Đ cất dấu.

Lần thứ hai: Vào khoảng 22 giờ ngày 03/4/2023, Nguyễn khắc Đ1 đi bộ đến trường Trung học phổ thông Đ2 thuộc xóm H, xã N, thị xã T để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, Đ1 quan sát xung quanh thấy không có người nên đã trèo qua bờ tường bao của trường rồi đi vào trong phòng gian bếp của nhà trường. Sau khi tìm kiếm một lúc, Đ1 phát hiện tại khu vực trong phòng bếp có một chiếc máy bơm nước nhãn hiệu TOYUKY màu xám là tài sản của nhà trường, Đ1 đã tháo và lấy trộm chiếc máy bơn này rồi đưa đến chỗ cất giấu chiếc âm ly mà Đ1 trộm cắp được trước đó cất dấu.

Lần thứ ba: Vào khảng 23 giờ ngày 05/4/2013, Nguyễn Khắc Đ tiếp tục đi bộ đến khu vực kho hàng của ông Nguyễn Văn L tại xóm H, xã N, thị xã T để trộm cắp tài sản. Sau khi quan sát thấy không có người ở đó, Đ trèo cổng vào bên trong nhà kho tìm lấy một con dao phá ổ khóa cửa nhà kho. Sau khi phá được khóa cửa nhà kho, Đ mở cửa đi vào trong kho lấy trộm một chiếc xe đạp điện nhãn hiệu PICNICA TDL 14Z màu xanh xám của ông Nguyễn Văn L rồi đi đến địa điểm cất dấu tài sản trộm cắp được trước đó. Nguyễn Khắc Đ đưa tòa bộ tài sản gồm 01 chiếc xe đạp điện; 01 chiếc âm ly và 01 chiếc máy bơm nước mà Đ trộm cắp được trước đó đến điểm thu mua phế liệu của anh Nguyễn Đình V và bán toàn bộ tài sản trộm được cho anh V với số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng).

Sau khi biết được Công an xã N đang điều tra, xác minh vụ trộm cắp tài sản vào đêm ngày 05/4/2023 tại nhà kho ông Nguyễn Văn L. Ngày 07/4/2023, Nguyễn Khắc Đ đến gặp anh Nguyễn Đình Võ c lại toàn bộ số tài sản mà Đ trộm cắp được

trước đó đồng thời đến Công an xã N đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản của mình và giao nộp lại tài sản đã chiếm đoạt của Trường THCS Đ2, Trường THPT Đ2 và ông Nguyễn Văn L. Sau khi bị khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú, ngày 05/7/2023, Nguyễn Khắc Đ tự ý rời khỏi địa phương khi chưa được cho phép. Đến ngày 22/7/2023, Đ bị bắt để tạm giam.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/KLĐG ngày 10/5/2023 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 (một) chiếc xe đạp điện (đã qua sử dụng) nhãn hiệu PICNICA TDL 14Z màu xanh xám có trị giá tại thời điểm chiếm đoạt là: 1.000.000đ (một triệu đồng); 01 (một) chiếc âm ly (đã qua sử dụng) nhãn hiệu TECNEX màu đen có trị giá tại thời điểm chiếm đoạt là 550.000đ (năm trăm năm mươi nghìn đồng) và 01 (một) chiếc máy bơm nước (đã qua sử dụng) nhãn hiệu TOYUKY màu xám có trị giá tại thời điểm chiếm đoạt là 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Khắc Đ đã trộm cắp của Trường THCS Đ2, Trường THPT Đ2 và ông Nguyễn Văn L vào các ngày 02/4/2023; 03/4/2023 và ngày 05/4/2023 là 1.900.000đ (một triệu, chín trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 23 tháng 7 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Nguyễn Khắc Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Đ từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản do bị cáo trộm cắp nên không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được bị cáo trả lại toàn bộ tiền mua tài sản. Nay người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an thị xã T đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra cũng như vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được: Trong khoảng thời gian từ ngày ngày 02 tháng 4 năm 2023 đến ngày 05 tháng 4 năm 2023, Nguyễn Khắc Đ đã lén lút, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại, đã trộm cắp của Trường THCS Đ2 (một) chiếc âm ly trị giá 550.000đ; trộm cắp của Trường THPT Đ2 (một) máy bơm nước trị giá 350.000đ và trộm cắp của ông Nguyễn Văn L 01 (một) xe đạp điện trị giá 1.000.000 đồng, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.900.000 đồng (một triệu, chín trăm nghìn đồng). Mặc dù tổng số tiền do bị cáo trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đang có một tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xoá án tích lại tiếp tục trộm cắp tài sản nên hành vi của bị cáo Nguyễn Khắc Đ đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản, gây bất bình trong xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm nhưng với bản chất lười lao động, lại muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần có đường lối xử phạt nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" và bị cáo đang có một tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng đây là tình tiết định tội, do đó không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo. Tuy nhiên các bị cáo không lấy đó làm bài học tự răn đe, giáo dục, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và tự nguyện giao nộp toàn bộ tài sản trộm cắp cho Công an để trả lại cho bị hại, mặt khác bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Do đó, cần căn cứ các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 - BLHS thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trường THCS Đ2, Trường THPT Đ2 và ông Nguyễn Văn L đã được Cơ quan CSĐT Công an thị xã T trả lại toàn bộ tài sản do bị cáo trộm cắp nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, do đó Hội đồng xét xử miễn xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đình V trình bày đã được bị cáo trả lại toàn bộ số tiền mà anh đã mua tài sản của bị cáo nên anh không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Đối với anh Nguyễn Đình Võ t là người đã mua tài sản do bị cáo trộm cắp. Tuy nhiên quá trình mua bán anh V không biết tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên anh V không phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Đ 07 (bảy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/7/2023.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Nguyễn Khắc Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QL & NV liên quan;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Văn Diên